

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
TP. CẦN THƠ**

Bản án số: 120/2022/DS- ST

Ngày: 23.9.2022

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - TP CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Việt Thắng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Tăng Tài Thủ**

2/ Bà **Thái Ánh Trinh**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Huỳnh Trung Hiếu**- Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - Tp. Cần Thơ.

- *Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt- Tp. Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà **Phạm Ngọc Chi** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 168/2022/TLST - DS, ngày 02 tháng 6 năm 2022, về việc " *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 829/2022/QĐST - DS ngày 29 tháng 8 năm 2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 869/2022/TB-TA ngày 13 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công Ty V**

Địa chỉ: Số 22 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Tiến Đ** – Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty Quản lý tài sản.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Vũ Quang L** – Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương.

Ông Lãm ủy quyền lại:

Ông **Nguyễn Thanh Ph**

Ông **Đỗ Đoàn Thiên V** (có mặt)

Cùng địa chỉ: Số 362 Nguyễn Công Trứ, khu vực Long Thạnh A, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. (Theo Giấy ủy quyền số 75/GUQ-SGB ngày 05 tháng 4 năm 2022).

Bị đơn: Ông **Lý Trung D** – sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực Long Thạnh A, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng S

Địa chỉ: 2C Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Vũ Quang L** – Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương.

Ông Lâm ủy quyền lại:

Bà Nguyễn Thị H

Ông Nguyễn Văn Th (có mặt)

Cùng địa chỉ: Số 362 Nguyễn Công Trứ, khu vực Long Thạnh A, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. (*Theo Giấy ủy quyền số 75/GUQ-SGB ngày 05 tháng 4 năm 2022*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/4/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn có người đại diện theo ủy quyền ông Đỗ Đoàn Thiên V trình bày:

Ngày 20/01/2016 ông Lý Trung D tự nguyện đưa tài sản thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho các khoản nợ vay của ông Lý Trung D làm đại diện tại ngân hàng Ngân hàng S theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 006/TCTS-2016 ký ngày 20/01/2016 và được công chứng tại Văn phòng công chứng Đỗ Như Phương số 159, quyền số 01/2016/TP/cc-SCC/HĐGD ngày 20/01/2016 đảm bảo mức vay 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

Tài sản dùng thế chấp đảm bảo nghĩa vụ trả nợ là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV714753 số vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất số CH1625 do Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt cấp cho ông Lý Trung D ngày 07/02/2015 gồm: thửa đất số 1786, tờ bản đồ số 6, diện tích 780 m² (trong đó có 120 m² đất ở và 660 m² đất trồng cây lâu năm); nhà ở gắn liền với đất: nhà cấp 4, 01 tầng, kết cấu nhà 01 trệt, khung cột BTCT, vách tường, nền gạch hoa, mái tole, diện tích xây dựng 83, 82m², diện tích sàn 83,82m². Đất và nhà ở tọa lạc tại khu vực Thới An 2, phường Thuận An, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Trên cơ sở hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 006/TCTS-2016 ký ngày 20/01/2016, ngân hàng và ông Lý Trung D đã ký hợp đồng tín dụng số 041/2017/HĐTDTL-CN ngày 19/01/2017 với nội dung cho D vay số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng); thời hạn vay từ ngày 19/01/2017 đến 19/01/2018; lãi trong hạn 11%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn;

mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh. Phía ngân hàng đã giải ngân xong và D đã ký giấy nhận nợ số 042/2017/GNN ngày 19/01/2017.

Quá trình vay thì D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng đã ký, phía ngân hàng đã làm việc nhiều lần với D nhưng D không không có thiện chí trả nợ.

Ngoài ra vào ngày 11/12/2018 ngân hàng S và Công ty V đã thỏa thuận ký kết hợp đồng mua, bán nợ số 5385/MBN.VAMC-SAIGONBANK để bán khoản nợ của ông Lý Trung D đã vay tại ngân hàng.

Nay nguyên đơn yêu cầu ông Lý Trung D có trách nhiệm trả ngay cho VAMC số tiền nợ gốc 1.000.000.000 đồng, nợ lãi tạm tính đến hết ngày 21/4/2022 là 676.041.667 đồng và tiếp tục trả các khoản lãi, phạt chậm trả, chi phí phát sinh khác đến khi trả hết nợ. Thanh toán ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực.

Trường hợp D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì đề nghị cho phát mãi các tài sản bảo đảm đã thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ của ông Lý Trung D.

Trường hợp sau khi bán tài sản bảo đảm mà không đủ thanh toán số tiền vốn gốc, tiền lãi vay, lãi phạt có liên quan, chi phí Tòa án, chi phí phát mãi tài sản thì D có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu.

Quá trình giải quyết vụ án, tại bản tự khai ngày 05/8/2022 bị đơn ông Lý Trung D trình bày:

D thừa nhận do cần vốn làm ăn nên vào năm 2017 ông có ký kết Hợp đồng tín dụng từng lần số 041/2017/HĐTDTL-CN ngày 19/01/2017 với Ngân hàng S để vay số tiền 1.000.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng.

Đề đảm bảo cho khoản vay trên, ông đã ký với ngân hàng hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 006/TCTS-2016 ký ngày 20/01/2016 và được công chứng tại Văn phòng công chứng Đỗ Như Phương số 159, quyền số 01/2016/TP/cc-SCC/HĐGD ngày 20/01/2016 để thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV714753 số vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất số CH1625 do Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt cấp cho ông Lý Trung D ngày 07/02/2015 gồm: thửa đất số 1786, tờ bản đồ số 6, diện tích 780 m² (trong đó có 120 m² đất ở và 660 m² đất trồng cây lâu năm); nhà ở gắn liền với đất: nhà cấp 4, 01 tầng, kết cấu nhà 01 trệt, khung cột BTCT, vách tường, nền gạch hoa, mái tole, diện tích xây dựng 83, 82m², diện tích sàn 83,82m². Đất và nhà ở tọa lạc tại khu vực Thới An 2, phường Thuận An, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì ông cũng thống nhất số tiền còn nợ ngân hàng. Do việc kinh doanh bị thua lỗ từ đó không có khả năng trả nợ cho ngân hàng như cam kết trong hợp đồng tín dụng đã ký. Do hoàn cảnh kinh tế gặp khó khăn nên xin được trả nợ gốc và miễn giảm lãi suất, trường hợp không trả được nợ thì đồng ý phát mãi tài sản thế chấp để trả nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ngân hàng S có đại diện là ông Nguyễn Văn Th trình bày: Vào ngày 11/12/2018 ngân hàng S và Công ty V đã thỏa thuận ký kết hợp đồng mua, bán nợ số 5385/MBN.VAMC-SAIGONBANK để bán khoản nợ của ông Lý Trung D đã vay tại ngân hàng. Nay qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì ông cũng thống nhất.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn có đại diện ủy quyền ông Đỗ Đoàn Thiên V trình bày: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn D có trách nhiệm trả ngay cho Công ty V số tiền nợ gốc 1.000.000.000 đồng, nợ lãi tạm tính đến hết ngày 23/9/2022 là 747.541.667 đồng (trong đó lãi quá hạn là 498.361.111 đồng; lãi phạt quá hạn là 249.180556 đồng), và tiếp tục trả các khoản lãi, phạt chậm trả, chi phí phát sinh khác đến khi trả hết nợ. Thanh toán ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực.

Trường hợp D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì đề nghị cho phát mãi các tài sản bảo đảm đã thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ của ông Lý Trung D.

Trường hợp sau khi bán tài sản bảo đảm mà không đủ thanh toán số tiền vốn gốc, tiền lãi vay, lãi phạt có liên quan, chi phí Tòa án, chi phí phát mãi tài sản thì D có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu.

Bị đơn ông Lý Trung D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ngân hàng V có đại diện là ông Nguyễn Văn Th trình bày: Thống nhất theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng theo quy định pháp luật, đồng thời, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn bị đơn có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền 1.747.541.667 đồng và phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh được tính từ ngày 24/9/2022 trên dư nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong số nợ này.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì nguyên đơn được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đã ký kết để thu hồi nợ.

Trường hợp sau khi bán tài sản bảo đảm mà không đủ thanh toán số tiền vốn gốc, tiền lãi vay, lãi phạt có liên quan, chi phí Tòa án, chi phí phát mãi tài sản thì D có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Vào ngày 11 tháng 12 năm 2018, ngân hàng S đã ký hợp đồng mua bán nợ số 5385/MBN.VAMC-SAIGONBANK với công ty V qua đó chuyển giao quyền chủ nợ của khoản nợ vay của ông Lý Trung D cho công ty V. Do đó, khi D vi phạm nghĩa vụ trả nợ, công ty V khởi kiện yêu cầu D trả nợ theo hợp đồng tín dụng là phù hợp. Xét thấy các bên tham gia giao kết hợp đồng đều có mục đích lợi nhuận nhưng bị đơn không có đăng ký kinh doanh nên xác định mối quan hệ tranh chấp dân sự cụ thể “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quy định.

Bị đơn ông Lý Trung D có địa chỉ cư trú khu vực Long Thạnh A, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ nên căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án tranh chấp nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt.

[2] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Quá trình nhận đơn khởi kiện, thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ các đương sự để hòa giải, tuy nhiên do các bên đương sự không thỏa thuận được tất cả các vấn đề phát sinh trong vụ án nên Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa, bị đơn D đã được triệu tập hợp lệ nhưng đã vắng mặt đến lần thứ 02 không rõ lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt D là phù hợp theo điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Nguyên đơn yêu cầu buộc bị đơn phải có trách nhiệm thanh toán nợ gốc và nợ lãi phát sinh chưa thanh toán theo hợp đồng tín dụng đã ký kết và yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo của hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất trong trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận. Trường hợp sau khi bán tài sản bảo đảm mà không đủ thanh toán số tiền vốn gốc, tiền lãi vay, lãi phạt có liên quan, chi phí Tòa án, chi phí phát mãi tài sản thì bị đơn có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu.

Tại thời điểm ký kết hợp đồng, D có đủ năng lực hành vi dân sự, tự nguyện, mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội phù hợp với quy định tại các Điều 116, 117, 118, 119 và 401 của Bộ luật

dân sự 2015 tại thời điểm có hiệu lực thi hành nên có hiệu lực pháp luật và có giá trị ràng buộc giữa các bên.

3.1 Về yêu cầu thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng: Xét hợp đồng tín dụng số 041/2017/HĐTDTL-CN ngày 19/01/2017 có các nội dung như số tiền nợ gốc 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng); thời hạn vay từ ngày 19/01/2017 đến 19/01/2018; lãi trong hạn 11%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh. Phía ngân hàng đã giải ngân xong và D đã ký giấy nhận nợ số 042/2017/GNN ngày 19/01/2017 là phù hợp với những quy định về nội dung, hình thức hợp đồng được quy định tại các **Điều 116, 119 Bộ luật Dân sự năm 2015** và Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng.

Xét thấy bị đơn D trong thời gian vay nhưng không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền nợ gốc khi đến hạn nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định tại Điều 2 của Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Nay nguyên đơn yêu cầu buộc bị đơn phải có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền 1.747.541.667 đồng, trong đó: nợ gốc là 1.000.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 23/9/2022 là 747.541.667 đồng bao gồm: lãi quá hạn 498.361.111 đồng, tiền phạt chậm trả 249.180.556 đồng và bị đơn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán dứt nợ là phù hợp với thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có cơ sở để chấp nhận.

3.2 Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ:

Bị đơn ông Lý Trung D có ký kết hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 006/TCTS-2016 ký ngày 20/01/2016 và được công chứng tại Văn phòng công chứng Đỗ Như Phương số 159, quyền số 01/2016/TP/cc-SCC/HĐGD ngày 20/01/2016. Tài sản dùng thế chấp đảm bảo nghĩa vụ trả nợ là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV714753 số vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất số CH1625 do Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt cấp cho ông Lý Trung D ngày 07/02/2015 gồm: thửa đất số 1786, tờ bản đồ số 6, diện tích 780 m² (trong đó có 120 m² đất ở và 660 m² đất trồng cây lâu năm); nhà ở gắn liền với đất: nhà cấp 4, 01 tầng, kết cấu nhà 01 trệt, khung cột BTCT, vách tường, nền gạch hoa, mái tole, diện tích xây dựng 83,82m², diện tích sàn 83,82m². Đất và nhà ở tọa lạc tại khu vực Thới An 2, phường Thuận An, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Cho đến nay quyền sử dụng đất này chưa có cơ quan nhà nước thẩm quyền nào có ý kiến và cũng không ai tranh chấp hoặc khiếu nại nên D được xem là chủ sử dụng đất hợp pháp.

Vào năm 2018, tài sản thế chấp này của ông Lý Trung D từng bị cưỡng chế thi hành án cho ông Đào Hữu Kh theo quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 38/2017/QĐST- DS ngày 08/11/2017 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt. Đến nay, việc kê biên thửa đất số 1786 và tài sản trên đất đã hoãn lại, phía ông Khiêm cũng thống nhất với việc hoãn thi hành án này. Xét hợp đồng thế chấp giữa ông Lý Trung D và ngân hàng S phát sinh trước thời điểm phát sinh quyền và nghĩa vụ của D với ông Kh theo quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 38/2017/QĐST- DS ngày 08/11/2017 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt; hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên để đảm bảo thanh toán nợ vay

giữa bị đơn với ngân hàng đã được ký kết và công chứng theo đúng quy định pháp luật, có đăng ký giao dịch đảm bảo tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền và hợp đồng có nội dung, hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 119, 292, 295, 319 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, trong trường hợp này công ty V được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp đảm bảo nếu bị đơn không thanh toán nợ là đúng theo quy định các Điều 320, 322, 325 Bộ luật Dân sự năm 2015. Qua đó Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn về việc được xử lý tài sản thế chấp của bị đơn là phù hợp nên được chấp nhận.

[4]*Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ*: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 3.000.000 đồng phía nguyên đơn nộp tạm ứng trước, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền 3.000.000 đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[5]*Về án phí dân sự sơ thẩm*: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch tính trên số tiền bị đơn phải trả cho nguyên đơn theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[6]Xét đề nghị giải quyết vụ án của kiểm sát viên tham gia phiên tòa có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Các Điều 30, 35, 39, 147, 157, 227, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Các Điều 116, 119, 292, 295, 298, 299, 319, 320, 322, 325, 351, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Điều 7 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

***Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1/ Về nợ: Buộc bị đơn ông Lý Trung D có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn công ty V số tiền theo hợp đồng tín dụng gồm: nợ gốc

1.000.000.000đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 23/9/2022 là 747.541.667 đồng (gồm: tiền lãi quá hạn 498.361.111 đồng, tiền lãi phạt quá hạn 249.180.556 đồng).

Trường hợp bị đơn chậm trả số tiền trên cho công ty VAMC thì còn phải chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 24/9/2022 trên dư nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi bị đơn thanh toán xong khoản nợ này.

2/ Về xử lý tài sản thế chấp:

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán số nợ nêu trên thì nguyên đơn được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 006/TCTS-2016 ký ngày 20/01/2016 để thu hồi nợ bao gồm: quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV714753 số vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất số CH1625 do Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt cấp cho ông Lý Trung D ngày 07/02/2015 gồm: thửa đất số 1786, tờ bản đồ số 6, diện tích 780 m² (trong đó có 120 m² đất ở và 660 m² đất trồng cây lâu năm); nhà ở gắn liền với đất: nhà cấp 4, 01 tầng, kết cấu nhà 01 trệt, khung cột BTCT, vách tường, nền gạch hoa, mái tole, diện tích xây dựng 83,82m², diện tích sàn 83,82m². Đất và nhà ở tọa lạc tại khu vực Thới An 2, phường Thuận An, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

3/Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tổng số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Buộc bị đơn ông Lý Trung D có trách nhiệm nộp số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để trả lại cho nguyên đơn.

4/Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Lý Trung D phải nộp số tiền án phí 64.426.250 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt.

Nguyên đơn Công ty V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 31.140.000 đồng (Ba mươi một triệu một trăm bốn chục ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0004466, ngày 24/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt.

5/Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

6/Về quyền và nghĩa vụ thi hành án: *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

-TAND TP. Cần Thơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND quận Thốt Nốt;
- Chi cục THA quận Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Việt Thắng